



TRƯỜNG THPT TUY PHONG

DANH SÁCH LỚP 10, NĂM HỌC 2026 - 2027

LỚP 10A1 (TH01)

STT	HỌ TÊN	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc
1	NGUYỄN THỊ BÍCH AN	21/05/2011	Nữ	Kinh
2	LÝ MỸ THIÊN ÂN	02/09/2011	Nữ	Chăm
3	NGUYỄN HUỲNH NHƯ BÍCH	03/03/2011	Nữ	Kinh
4	NGUYỄN TRẦN HẢI ĐĂNG	17/02/2011	Nam	Kinh
5	MAI VÕ TRÁC DU	01/01/2011	Nam	Kinh
6	CAO TRÍ DŨNG	09/01/2011	Nam	Kinh
7	TRẦN LÊ NGỌC HÂN	04/09/2011	Nữ	Kinh
8	LÊ NGỌC HÂN	24/03/2011	Nữ	Kinh
9	TRẦN THỊ NGỌC HUYỀN	27/01/2011	Nữ	Kinh
10	ỨC KATHY	17/05/2011	Nữ	Chăm
11	ĐÀO NGUYỄN GIA KHẢI	19/02/2011	Nam	Kinh
12	ĐINH QUANG KHẢI	26/08/2011	Nam	Kinh
13	NGUYỄN LÊ KHUÔNG	28/05/2011	Nam	Kinh
14	NGUYỄN QUỐC KỶ	23/08/2011	Nam	Kinh
15	HÀNG THUY KHÁNH LINH	17/06/2011	Nữ	Kinh
16	NGUYỄN HOÀNG NGHIÊM	31/10/2011	Nam	Kinh
17	NGUYỄN HOÀNG BẢO NGỌC	16/03/2011	Nữ	Kinh
18	VÕ HOÀNG TRÚC NGUYỄN	17/09/2011	Nữ	Kinh
19	TRẦN VŨ KHANG NGUYỄN	19/02/2011	Nam	Kinh
20	NGUYỄN TRUNG NHÂN	27/10/2011	Nam	Kinh
21	HUỲNH THỊ YÊN NHI	06/07/2011	Nữ	Kinh
22	KINH LƯU KHÁNH PHƯƠNG	12/08/2011	Nữ	Chăm
23	NGUYỄN ANH QUÂN	12/02/2011	Nam	Kinh
24	HUỲNH HÂN QUỐC	05/04/2011	Nam	Kinh
25	NGUYỄN NHƯ QUỲNH	27/10/2011	Nữ	Kinh
26	NGUYỄN TIẾN SANG	09/02/2011	Nam	Kinh
27	LÊ NGUYỄN PHÚC THÀNH	18/03/2011	Nam	Kinh
28	LÊ PHÚC THỊNH	09/10/2011	Nam	Kinh
29	LÊ KỶ THƯ	14/07/2011	Nữ	Kinh
30	LÊ THỊ BÍCH THUẬN	10/06/2011	Nữ	Kinh
31	NGUYỄN AN THY	28/01/2011	Nữ	Kinh
32	THIỆU MINH TÍNH	15/02/2011	Nam	Kinh
33	NGUYỄN HỮU TOÀN	22/02/2011	Nam	Kinh
34	PHẠM TRẦN ĐOAN TRANG	10/03/2011	Nữ	Kinh
35	TRẦN LƯU GIA TUỆ	19/03/2011	Nữ	Kinh
36	NGUYỄN THỊ ANH VÂN	11/01/2011	Nữ	Kinh



LỚP 10A2 (TH01)					
STT	HỌ TÊN	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	
1	NGUYỄN HOÀNG VIỆT	ANH	11/06/2011	Nữ	Kinh
2	ĐỖ HỒNG	ANH	16/09/2011	Nữ	Kinh
3	LÊ THỊ NGỌC	DIỆP	26/03/2011	Nữ	Kinh
4	HUỲNH NGỌC	DIỆP	01/02/2011	Nữ	Kinh
5	LÝ BẢO	HÂN	12/05/2011	Nữ	Chăm
6	TRẦN QUỲNH BẢO	HÂN	26/01/2011	Nữ	Kinh
7	PHAN THÚY	HIỀN	10/11/2011	Nữ	Kinh
8	NGUYỄN TRẦN GIA	KHANG	17/09/2011	Nam	Kinh
9	NGUYỄN THỊ UYÊN	LÀI	19/07/2011	Nữ	Kinh
10	TRẦN ĐÌNH	LỘC	09/01/2011	Nam	Kinh
11	ĐÌNH PHAN HOÀNG	MAI	20/02/2011	Nữ	Kinh
12	TRẦN TRƯƠNG QUỐC	NAM	20/03/2011	Nam	Kinh
13	VÕ THỊ HỒNG	NGỌC	04/12/2011	Nữ	Kinh
14	HỒ THANH	NGỌC	11/12/2011	Nữ	Kinh
18	NGUYỄN THẢO	NGUYỄN	10/11/2011	Nữ	Kinh
16	HỒ VÕ AN	NGUYỄN	04/12/2011	Nữ	Kinh
17	TRƯƠNG TRUNG	NHÂN	25/11/2011	Nam	Kinh
18	LÂM NGỌC	NHI	24/02/2011	Nữ	Kinh
19	NGUYỄN THỊ THU	NHI	25/09/2011	Nữ	Kinh
20	PHẠM HUY	PHONG	14/02/2011	Nam	Kinh
21	HUỲNH HÀ MINH	PHÚ	21/06/2011	Nam	Kinh
22	LƯƠNG QUỲNH	PHƯƠNG	04/05/2011	Nữ	Chăm
23	NGUYỄN HOÀNG BẢO	QUÂN	21/05/2011	Nam	Kinh
24	NGUYỄN TRƯƠNG BẢO	QUÝ	13/05/2011	Nam	Kinh
25	TRẦN THỊ MAI	QUỲNH	03/11/2011	Nữ	Kinh
26	PHAN ĐẶNG ĐIỂM	QUỲNH	20/06/2011	Nữ	Kinh
27	NGUYỄN TÚ	TÀI	24/02/2011	Nam	Kinh
28	TRẦN DUY	TÂN	25/04/2011	Nam	Kinh
29	NGUYỄN THỊ MAI	THANH	15/04/2011	Nữ	Kinh
30	HUỲNH GIA	THIỆN	18/08/2011	Nam	Kinh
31	LÊ QUÝ	THỊNH	26/10/2011	Nam	Kinh
32	VÕ ĐÌNH PHÚ	THUẬN	23/03/2011	Nam	Kinh
33	CÙ NGUYỄN HUYỀN	TRẦN	14/07/2011	Nữ	Kinh
34	NGUYỄN BÌNH	TUYÊN	27/01/2011	Nam	Kinh
35	NGUYỄN THỊ NGỌC	TUYÊN	31/07/2011	Nữ	Kinh
36	LÊ THỊ KIM	YẾN	28/11/2011	Nữ	Kinh



LỚP 12 (TH02)

STT	HỌ TÊN	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc
1	HOÀNG LÊ THUẬN AN	09/01/2011	Nữ	Kinh
2	ĐINH NGỌC BẢO AN	01/01/2011	Nữ	Kinh
3	HUỲNH NGỌC KIM ANH	07/12/2011	Nữ	Kinh
4	CAO NGUYỄN NGỌC ÁNH	16/06/2011	Nữ	Kinh
5	VÔ THIÊN BẢO	24/05/2011	Nam	Kinh
6	NGUYỄN VĂN CHÂU	13/10/2011	Nam	Kinh
7	LÊ TRẦN KHÁNH CHI	07/04/2011	Nữ	Kinh
8	LÊ MINH ĐẠT	20/01/2011	Nam	Kinh
9	LÊ HOÀNG GIANG	19/03/2011	Nam	Kinh
10	LÊ MINH HẰNG	13/10/2011	Nữ	Kinh
11	PHẠM THU HIẾU	29/08/2011	Nữ	Kinh
12	ĐẶNG NGUYỄN GIA HUNG	13/11/2011	Nam	Kinh
13	HUỲNH NHẬT HUY	24/04/2011	Nam	Kinh
14	ĐẶNG CHÍ KHANG	19/11/2011	Nam	Kinh
15	HỒ VĨNH KHANG	21/04/2011	Nam	Kinh
16	NGUYỄN HUỲNH ĐĂNG KHOA	16/04/2011	Nam	Kinh
17	NGUYỄN TRUNG KIÊN	27/03/2011	Nam	Kinh
18	MAI THỊ MỸ LINH	28/04/2011	Nữ	Kinh
19	NGUYỄN NHẬT MINH	30/07/2011	Nam	Kinh
20	PHẠM ĐỖ ÁNH MY	13/11/2011	Nữ	Kinh
21	PHAN QUỲNH THẢO NGUYỄN	18/02/2011	Nữ	Kinh
22	PHẠM NGUYỄN YẾN NHI	2/12/2011	Nữ	Kinh
23	VÔ KHÁNH NHƯ	29/08/2011	Nữ	Kinh
24	NGUYỄN QUỲNH NHƯ	03/01/2011	Nữ	Kinh
25	TRƯƠNG TÂM NHƯ	03/10/2011	Nữ	Kinh
26	BÙI NGUYỄN THANH PHƯƠNG	19/04/2011	Nữ	Kinh
27	TRẦN THỊ MỸ PHƯƠNG	27/04/2011	Nữ	Kinh
28	HỒ NGUYỄN BẢO QUYÊN	02/12/2011	Nữ	Kinh
29	NGUYỄN NHƯ QUỲNH	03/01/2011	Nữ	Kinh
30	NẠI HOÀNG ĐAN THANH	01/09/2011	Nữ	Chăm
31	VÔ LÊ ANH THI	31/01/2011	Nữ	Kinh
32	KHÊ PHÚ THỊNH	21/11/2011	Nam	Chăm
33	NGUYỄN NGỌC MINH THU	13/03/2011	Nữ	Kinh
34	TRẦN NGỌC NGUYỄN THU	26/09/2011	Nam	Kinh
35	HUỲNH NGỌC NGUYỄN THU	26/12/2011	Nữ	Kinh
36	THIÊN TRỌNG THỨC	17/04/2011	Nam	Chăm
37	NGUYỄN DUY VŨ	31/07/2010	Nam	Kinh



STT	HỌ TÊN	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	
1	HÀP THỊ KIM	AN	28/02/2011	Nữ	Chăm
2	QUA HOÀNG	BÁCH	06/08/2011	Nam	Chăm
3	TRƯƠNG TIẾN	DANH	29/01/2010	Nam	Kinh
4	LÊ TẤN	ĐẠT	07/12/2011	Nam	Kinh
5	TRẦN VIỆT TRƯỜNG	GIANG	03/11/2011	Nam	Kinh
6	NGUYỄN THỊ NGỌC	HÂN	19/04/2011	Nữ	Kinh
7	ĐẠT THƯỜNG TUYẾT	HẠNH	25/07/2011	Nữ	Chăm
8	VÕ THỊ NGỌC	HIỀN	23/03/2011	Nữ	Kinh
9	PHẠM VŨ VIỆT	KHÔI	20/10/2011	Nam	Kinh
10	HUỲNH KHÁNH	LAM	04/04/2011	Nữ	Kinh
11	NGUYỄN HOÀNG GIA	LINH	30/06/2011	Nữ	Kinh
12	NGUYỄN THỊ KHÁNH	LINH	13/09/2011	Nữ	Kinh
13	NGUYỄN THÀNH	LỘC	12/03/2011	Nam	Kinh
14	NGUYỄN PHI QUỐC	MINH	06/03/2011	Nam	Kinh
15	HUỲNH HÀ TRÚC	NGÂN	25/07/2011	Nữ	Kinh
16	NGUYỄN NGỌC PHÚC	NGUYỄN	11/10/2011	Nam	Kinh
17	TRƯƠNG TRẦN ÁI	NHÂN	28/03/2011	Nữ	Kinh
18	PHẠM TUYẾT	NHƯ	04/12/2011	Nữ	Kinh
19	PHAN THỊ TUYẾT	NHUNG	30/04/2011	Nữ	Kinh
20	LÊ NGUYỄN DUY	PHONG	16/03/2011	Nam	Kinh
21	NGUYỄN TRẦN THIÊN	PHÚC	12/02/2011	Nam	Kinh
22	TRẦN LÊ ANH	QUÂN	12/05/2011	Nam	Kinh
23	TRẦN YẾN	QUYÊN	29/04/2011	Nữ	Kinh
24	NGUYỄN NGỌC	THẠCH	31/08/2011	Nữ	Kinh
25	NGUYỄN CAO	THẮNG	12/12/2011	Nam	Kinh
26	TRẦN LÊ THÁI	THANH	06/02/2011	Nữ	Kinh
27	NGUYỄN NGỌC	THÀNH	13/12/2011	Nam	Kinh
28	LÊ HỒ HOÀNG	THIỆN	23/08/2011	Nam	Kinh
29	TRẦN THỊ THU	THÚY	23/01/2011	Nữ	Kinh
30	NGUYỄN VŨ QUỲNH	TIÊN	13/05/2011	Nữ	Kinh
31	ĐỖ MINH NHẬT	TIẾN	12/09/2011	Nam	Kinh
32	NGUYỄN TRỌNG	TÍN	20/01/2011	Nam	Kinh
33	NGUYỄN BÍCH QUỐC	TÍN	12/02/2011	Nam	Kinh
34	NGUYỄN BÍCH	TRÂM	04/03/2011	Nữ	Kinh
35	TRẦN NGỌC BẢO	TRẦN	01/07/2011	Nữ	Kinh
36	LÊ THỊ KIM	TRANG	14/09/2011	Nữ	Kinh
37	TRẦN KHÁ	TÚ	13/05/2011	Nữ	Kinh
38	NGUYỄN THỊ KIM	TÚ	16/08/2011	Nữ	Kinh



LỚP 10A5 (TH01)

	HỌ TÊN		Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc
1	NGUYỄN QUANG	AN	23/06/2011	Nam	Kinh
2	HUỖNH NGUYỄN TRƯỜNG	AN	31/08/2011	Nam	Kinh
3	BÙI THIÊN	ÂN	10/04/2011	Nam	Kinh
4	HUỖNH MỸ	ANH	17/09/2011	Nữ	Kinh
5	TRẦN NGỌC	CHÂU	29/09/2011	Nữ	Kinh
6	NGUYỄN NHẬT	CHUÂN	16/02/2011	Nam	Kinh
7	LÊ THỊ THANH	CHUYỀN	20/08/2011	Nữ	Kinh
8	TRẦN QUỐC	ĐẠT	12/03/2011	Nam	Kinh
9	ĐỖ NGUYỄN THÀNH	ĐẠT	29/01/2011	Nam	Kinh
10	LÊ KIM	ĐỀN	16/01/2011	Nữ	Kinh
11	HÔNG THỊ THU	ĐÔNG	19/03/2011	Nữ	Kinh
12	KINH VĂN	DỰ	02/08/2011	Nam	Chăm
13	NGUYỄN THỊ NHƯ	HẢO	12/12/2011	Nữ	Kinh
14	TRẦN ĐẶNG QUỐC	HẠO	01/02/2011	Nam	Kinh
15	ĐẶNG ANH	KHÔI	04/10/2011	Nam	Kinh
16	HUỖNH DUY	LAM	12/02/2011	Nam	Kinh
17	NGÔ HỒNG DIỆU	LÊ	21/03/2011	Nữ	Kinh
18	ĐÀNG THIÊN	LONG	16/01/2011	Nam	Chăm
19	ĐẶNG NGỌC THU	NGÂN	24/07/2011	Nữ	Kinh
20	NGUYỄN THỊ BÍCH	NGỌC	20/06/2011	Nữ	Kinh
21	NGUYỄN LÊ KHÁNH	NGUYỄN	25/10/2011	Nam	Kinh
22	LÊ TRƯỞNG GIA	NHI	29/07/2011	Nữ	Kinh
23	TÔ TẤN	PHÁT	15/02/2011	Nam	Kinh
24	NGUYỄN NGỌC ANH	QUÂN	26/02/2011	Nam	Kinh
25	TÔ NGỌC NHƯ	QUỲNH	31/03/2011	Nữ	Kinh
26	TRẦN THANH THIÊN	THANH	23/04/2011	Nữ	Kinh
27	TÔN ĐỨC	THẠNH	19/12/2011	Nam	Kinh
28	LÊ HUỖNH KHÁNH	THIỆN	31/10/2011	Nam	Kinh
29	TRẦN NGUYỄN HOÀNG	THÔNG	09/05/2011	Nam	Kinh
30	NGUYỄN TRẦN ANH	THƯ	27/05/2011	Nữ	Kinh
31	NGÔ HOÀI KIM	THƯ	28/06/2011	Nữ	Kinh
32	TRỊNH HUỖNH ANH	THƯ	22/04/2011	Nữ	Kinh
33	PHAN THỊ ANH	THƯ	29/04/2011	Nữ	Kinh
34	BÍCH KHÁNH	THY	15/06/2011	Nữ	Chăm
35	HÀN THỊ BẢO	TRẦN	14/06/2011	Nữ	Chăm
36	NGUYỄN NGỌC BẢO	UYÊN	01/04/2011	Nữ	Kinh
37	NGUYỄN TRẦN KHÁNH	VY	25/05/2011	Nữ	Kinh
38	LÊ NGỌC	XUYỀN	13/07/2011	Nữ	Kinh



LỚP 10A6 (TH01)

STT	HỌ TÊN		Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc
1	TRẦN NGỌC PHƯƠNG	ÂN	03/05/2011	Nữ	Kinh
2	ĐỖ TÀI	ANH	15/01/2011	Nam	Kinh
3	LÊ NGUYỄN BÍCH	DÂN	10/05/2011	Nữ	Kinh
4	NGUYỄN DƯƠNG NGỌC	DIỆP	04/10/2011	Nữ	Kinh
5	NGUYỄN NGỌC KHÁNH	HÀ	16/08/2011	Nữ	Kinh
6	PHAN THANH	HUÂN	04/04/2011	Nam	Kinh
7	ĐẶNG PHAN THANH	HÙNG	06/03/2011	Nam	Kinh
8	NGÔ QUỲNH	HƯƠNG	17/04/2011	Nữ	Kinh
9	PHẠM ĐĂNG	KHÔI	25/10/2011	Nam	Kinh
10	NGUYỄN NGỌC TRÀ	MY	16/12/2011	Nữ	Kinh
11	TÔ HOÀI	NAM	05/05/2011	Nam	Chăm
12	HỒ THỊ	NGÁT	21/10/2011	Nữ	Kinh
13	TRẦN CAO QUỐC	NGỌC	10/07/2011	Nam	Kinh
14	LÊ BÍCH	NGỌC	29/12/2011	Nữ	Kinh
15	NGUYỄN VÔ PHƯƠNG	NGUYỄN	01/12/2011	Nam	Kinh
16	NGUYỄN THỊ QUỲNH	NHI	02/05/2011	Nữ	Kinh
17	NGUYỄN NGỌC QUỲNH	NHƯ	16/07/2011	Nữ	Kinh
18	PHẠM LÊ GIA	PHÁT	21/03/2011	Nam	Kinh
19	NGUYỄN VĂN	PHI	10/03/2011	Nam	Kinh
20	TRẦN THIÊN MINH	PHÚ	06/05/2011	Nam	Kinh
21	NGUYỄN HOÀNG DUY	PHƯỚC	03/01/2011	Nam	Kinh
22	LÊ MỸ	PHƯƠNG	25/09/2011	Nữ	Kinh
23	TRẦN HUỲNH THẢO	QUYÊN	23/11/2011	Nữ	Kinh
24	VĂN THỊ THANH	QUYÊN	31/08/2011	Nữ	Kinh
25	NGUYỄN ĐOÀN TRÍ	THÀNH	28/11/2011	Nam	Chăm
26	LÊ THỊ THANH	THẢO	20/09/2010	Nữ	Kinh
27	BÙI PHƯỚC	THỊNH	04/03/2011	Nam	Kinh
28	TRẦN LÊ MINH	THU	13/02/2011	Nữ	Kinh
29	TRẦN THỌ THANH	THƯ	19/05/2011	Nữ	Kinh
30	TRẦN TRỊNH THIÊN	THƯ	08/12/2011	Nữ	Kinh
31	NGUYỄN NGỌC BÍCH	THỰC	29/04/2011	Nữ	Kinh
32	VÔ NGỌC	TIỀN	25/09/2011	Nam	Kinh
33	LÊ QUỲNH BẢO	TRẦN	14/04/2011	Nữ	Kinh
34	ĐỖ CÔNG	TÚ	01/10/2011	Nam	Kinh
35	TRẦN NGỌC THÁI	TUẤN	25/02/2011	Nam	Kinh
36	LÊ NGUYỄN NGỌC	TUYÊN	28/10/2011	Nữ	Kinh
37	NGÔ QUỐC	VÀNG	04/08/2011	Nam	Kinh



LỚP 10A7 (TH01)

STT ★	HỌ TÊN		Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc
1	PHẠM NHẬT MINH	ANH	10/12/2011	Nữ	Kinh
2	NGUYỄN KIỀU NGỌC	ÁNH	24/07/2011	Nữ	Kinh
3	LÝ THỊ NGỌC	BÍCH	19/06/2011	Nữ	Chăm
4	VÕ NGỌC	ĐẠI	12/06/2011	Nam	Kinh
5	VÕ THÀNH	ĐẠT	22/09/2011	Nam	Kinh
6	LÊ SĨ GIA	HÀO	24/07/2011	Nam	Kinh
7	THUNG GIA KIỀU	HẢO	16/07/2011	Nữ	Kinh
8	KIỀU TẤN	HỘI	20/07/2011	Nam	Kinh
9	TRẦN NGỌC NHƯ	HUYỀN	18/11/2011	Nữ	Kinh
10	NGUYỄN HÀ ANH	KHOA	19/08/2011	Nam	Kinh
11	NGUYỄN LÊ ĐĂNG	KHÔI	21/06/2011	Nam	Kinh
12	HỒ LÊ NHẬT	KHÔI	19/10/2011	Nam	Kinh
13	TRẦN KIM	LIÊN	10/02/2011	Nữ	Kinh
14	TRẦN KHÁNH	LUÂN	03/02/2011	Nam	Kinh
15	LÊ VĂN	MẠNH	27/05/2011	Nam	Kinh
16	BÙI BẢO	MINH	09/03/2011	Nam	Kinh
17	NGUYỄN THẢO	MY	16/11/2011	Nữ	Kinh
18	LÊ THANH	NGỌC	15/07/2011	Nữ	Kinh
19	HUỲNH HỒNG	NHÂN	03/07/2011	Nam	Kinh
20	LÂM LÊ QUỲNH	NHƯ	11/02/2011	Nữ	Kinh
21	TRẦN VŨ THOẠI	NHƯ	27/08/2011	Nữ	Kinh
22	NGUYỄN TRẦN BẢO	NHƯ	28/01/2011	Nữ	Kinh
23	LƯƠNG HỒNG	PHÚC	27/12/2011	Nam	Kinh
24	THÁI HỒ BÍCH	QUYÊN	26/06/2011	Nữ	Kinh
25	NGUYỄN DUY	TẤN	23/01/2011	Nam	Kinh
26	TRẦN VY CAO	THÂN	18/08/2011	Nam	Kinh
27	VÕ TRƯỜNG	THỊNH	28/11/2011	Nam	Kinh
28	DƯƠNG MINH	THÔNG	19/08/2011	Nam	Kinh
29	BÙI MINH	THÚY	07/09/2011	Nữ	Kinh
30	HUỲNH LƯU THANH	THỦY	01/01/2011	Nữ	Kinh
31	LÊ NGỌC QUỲNH	TRÂM	12/12/2011	Nữ	Kinh
32	NGUYỄN ANH	TUẤN	27/11/2011	Nam	Kinh
33	TRẦN NGUYỄN BÍCH	TUYỀN	10/05/2011	Nữ	Kinh
34	NGUYỄN BÍCH	TUYỀN	10/11/2011	Nữ	Kinh
35	TẠ THANH	VÂN	04/08/2011	Nữ	Kinh
36	DIỆP THANH	VÂN	15/11/2011	Nữ	Chăm
37	CHÂU NGỌC NHƯ	Ý	18/05/2011	Nữ	Kinh



LỚP 10A8 (TH01)

STT	HỌ TÊN	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc
1	HÀNG CHÂU GIA BẢO	18/09/2011	Nam	Kinh
2	BÙI LỤC QUỐC ĐẠT	20/02/2011	Nam	Kinh
3	NGUYỄN ĐÔNG DƯƠNG	14/01/2011	Nam	Kinh
4	LÊ THANH DUY	22/06/2011	Nam	Kinh
5	NGUYỄN CAO HẰNG	13/03/2011	Nữ	Kinh
6	NGUYỄN NGỌC MINH HIỀN	11/06/2011	Nữ	Kinh
7	LÊ TRẦN MINH HÒA	03/08/2011	Nam	Kinh
8	CHÂU MINH KHA	30/11/2011	Nam	Kinh
9	NGUYỄN NGỌC QUÝ KHOA	11/12/2011	Nam	Kinh
10	TẠ HỮU HOÀNG KIÊN	13/06/2011	Nam	Kinh
11	TRƯƠNG GIA KIẾT	13/08/2011	Nam	Kinh
12	ĐẶNG THIÊN KIM	15/07/2011	Nữ	Kinh
13	DƯƠNG NGỌC LAI	14/03/2011	Nam	Kinh
14	NGUYỄN HỒ KHÁNH LÂN	23/08/2011	Nam	Kinh
15	ĐÀO THỊ PHƯƠNG MAI	15/10/2011	Nữ	Kinh
16	TRẦN THỊ KIỀU MY	18/04/2011	Nữ	Kinh
17	NGUYỄN NGỌC KIM NGÂN	10/04/2011	Nữ	Kinh
18	VÕ TRẦN BẢO NGỌC	22/12/2011	Nữ	Kinh
19	TRƯƠNG HUỲNH THỊ THẢO NGUYỄN	29/06/2011	Nữ	Kinh
20	MAI ĐẮC PHƯƠNG NHI	12/11/2011	Nữ	Chăm
21	HÀ HUỲNH HOÀNG PHÚC	30/06/2011	Nam	Kinh
22	NGUYỄN THÚY QUỲNH	19/05/2011	Nữ	Kinh
23	NGUYỄN PHƯƠNG HOÀI THANH	17/12/2011	Nữ	Kinh
24	NGUYỄN QUỐC THỊNH	01/08/2011	Nam	Kinh
25	NGUYỄN TRƯỜNG THỊNH	08/06/2011	Nam	Kinh
26	ĐÌNH NGUYỄN MINH THƯ	12/09/2011	Nữ	Kinh
27	NGUYỄN ANH THƯ	05/06/2011	Nữ	Kinh
28	CHÂU MINH THUẬN	16/06/2011	Nam	Kinh
29	LỤC HUỲNH KHÁNH THY	28/08/2011	Nữ	Kinh
30	ĐÀNG LƯ BẢO THY	07/03/2011	Nữ	Chăm
31	VÕ NGỌC THANH TỊNH	03/04/2011	Nữ	Kinh
32	PHẠM TRÍ TUẤN	28/03/2011	Nam	Kinh
33	HOÀNG LÊ BẢO TÙNG	29/11/2011	Nam	Kinh
34	LÂM HOÀI ÁNH TUYẾT	25/04/2011	Nữ	Chăm
35	THÔNG THỊ THÁI VY	28/05/2011	Nữ	Chăm
36	TRẦN NGỌC VY	19/10/2011	Nữ	Kinh
37	NGUYỄN HỮU XUÂN	21/07/2011	Nam	Kinh
38	NGUYỄN THỊ KIM XUÂN	26/08/2011	Nữ	Kinh



10A9 (TH03)

STT	HỌ TÊN	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	
1	TRẦN HỒ THÁI	BẢO	16/03/2011	Nam	Kinh
2	DIỆP TRẦN GIA	BẢO	09/11/2011	Nam	Kinh
3	TRẦN QUA HẢI	CHÂU	01/09/2011	Nữ	Chăm
4	PHẠM LƯƠNG BẢO	CHÂU	26/02/2011	Nữ	Kinh
5	NGUYỄN VĂN	CHUÔNG	26/10/2011	Nam	Kinh
6	PHẠM THÀNH	ĐẠT	09/04/2011	Nam	Kinh
7	NGUYỄN THỊ NGỌC	DIỄM	20/07/2011	Nữ	Kinh
8	NGUYỄN VÔ TÂM	ĐOAN	09/02/2011	Nữ	Kinh
9	BÙI HUỠNH	ĐỒNG	05/05/2011	Nam	Kinh
10	VÕ THANH	DỪNG	17/07/2011	Nam	Kinh
11	NGUYỄN TRỌNG	HOÀNG	16/04/2011	Nam	Kinh
12	BÁ VẪN	HÙNG	03/05/2011	Nam	Chăm
13	NGUYỄN TRỌNG	HUY	09/08/2011	Nam	Kinh
14	BÙI TRỌNG	KIM	04/07/2011	Nam	Kinh
15	TÔN THỊ THANH	LIÊN	03/08/2009	Nữ	Kinh
16	NGUYỄN QUỲNH	MỸ	25/05/2010	Nữ	Kinh
17	NGUYỄN DUY	NAM	22/10/2011	Nam	Kinh
18	HỒ THỊ KHÁNH	NGÃ	12/07/2011	Nữ	Kinh
19	TRƯƠNG HỒ BẢO	NGHI	14/05/2011	Nữ	Kinh
20	TRẦN CHÂU	NGỌC	15/04/2011	Nam	Kinh
21	NGUYỄN THỊ MỸ	NGỌC	16/04/2011	Nữ	Kinh
22	LÊ GIA KHÁNH	NGUYỄN	14/04/2011	Nam	Kinh
23	NGUYỄN THỊ TUYẾT	NHUNG	01/02/2011	Nữ	Kinh
24	TÔN KIM	OANH	17/08/2011	Nữ	Chăm
25	LÊ TÂN	PHÁT	16/09/2011	Nam	Kinh
26	NGUYỄN NHẬT	PHI	23/07/2011	Nam	Kinh
27	NGUYỄN THIÊN	PHÚ	19/07/2010	Nam	Kinh
28	PHAN VÔ NGỌC	QUỲ	11/04/2011	Nam	Kinh
29	LÊ TƯỜNG	QUYÊN	14/02/2011	Nữ	Kinh
30	NGUYỄN VĂN	THÀNH	19/09/2011	Nam	Kinh
31	NGUYỄN THỊ	THẢO	27/10/2011	Nữ	Kinh
32	TRẦN THÁI	THIỆN	22/11/2011	Nam	Kinh
33	NGUYỄN HOÀI TUYẾT	THƯƠNG	27/09/2011	Nữ	Kinh
34	LƯƠNG THỊ HOÀI	TRÂM	28/12/2010	Nữ	Kinh
35	NGUYỄN THU	TRANG	02/02/2011	Nữ	Kinh
36	NGUYỄN CÔNG	TRƯỜNG	06/04/2011	Nam	Kinh
37	PHAN NGUYỄN NHƯ	Ý	04/06/2011	Nữ	Kinh

Học lại



LỚP 10A10 (TH03)

SST	HỌ TÊN	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc
1	ĐOÀN THỊ THANH AN	18/05/2011	Nữ	Kinh
2	MAI HOÀI TUẤN ANH	07/04/2011	Nam	Kinh
3	PHAN QUỲNH ANH	22/10/2011	Nữ	Kinh
4	NGUYỄN KỶ ANH	28/08/2011	Nữ	Kinh
5	BÙI TIẾN BẢO	12/12/2011	Nam	Kinh
6	HUỲNH GIA BẢO	25/09/2011	Nam	Kinh
7	NGUYỄN THỊ ANH ĐÀO	12/04/2011	Nữ	Kinh
8	LÊ MINH ĐẠT	11/08/2011	Nam	Kinh
9	LÊ ĐĂNG MINH ĐỨC	10/05/2011	Nam	Kinh
10	HUỲNH ĐỨC DUY	28/07/2011	Nam	Kinh
11	ĐÀNG QUỐC KHÁNH	02/09/2011	Nữ	Chăm
12	TRẦN NGUYỄN MINH KHOA	04/11/2011	Nam	Kinh
13	HÀNG ĐĂNG KHOA	05/01/2011	Nam	Kinh
14	TRƯƠNG NGUYỄN ANH KHÔI	21/06/2011	Nam	Kinh
15	HUỲNH TRUNG KHÔI	15/08/2011	Nam	Kinh
16	TRÌNH THỊ MAI KHÔI	09/11/2011	Nữ	Kinh
17	NGÔ THỊ THÚY KIỀU	01/05/2011	Nữ	Kinh
18	TRẦN PHƯƠNG LINH	02/11/2011	Nữ	Kinh
19	NGUYỄN THỊ YẾN LINH	15/08/2011	Nữ	Kinh
20	NGUYỄN HỮU NGHĨA	25/05/2011	Nam	Kinh
21	MAI XUÂN NHƯ	24/05/2011	Nữ	Chăm
22	NGÔ NHÃ PHI	03/01/2011	Nữ	Kinh
23	HUỲNH NGUYỄN NGỌC QUYÊN	04/12/2011	Nữ	Kinh
24	NGUYỄN THỊ TỎ QUYÊN	02/04/2011	Nữ	Kinh
25	NGUYỄN BẢO QUỐC THIÊN	05/07/2011	Nam	Kinh
26	ĐẶNG VĂN THIÊN	21/10/2011	Nam	Kinh
27	TRẦN NGỌC MINH THÔNG	30/06/2011	Nam	Kinh
28	ĐẶNG NGUYỄN THANH THƯ	19/09/2011	Nữ	Kinh
29	VÔ DUY THỨC	13/07/2011	Nam	Kinh
30	HOÀNG NGỌC ANH TIẾN	13/05/2011	Nam	Kinh
31	NGUYỄN CAO TIẾN	30/09/2011	Nam	Kinh
32	NGUYỄN ĐỖ HẠNH TRANG	12/06/2011	Nữ	Kinh
33	PHẠM TRÌNH	22/03/2011	Nam	Kinh
34	NGUYỄN VĂN TỶ	19/10/2011	Nam	Kinh
35	NGUYỄN THỤY THANH VÂN	20/01/2011	Nữ	Kinh
36	NGUYỄN VŨ QUANG VINH	24/07/2011	Nam	Kinh
37	NGÔ NGUYỄN TƯỜNG VY	28/08/2011	Nữ	Kinh



LỚP 10C1 (TH04)

STT	HỌ TÊN	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc
1	TRẦN NGỌC MINH ANH	31/03/2011	Nữ	Kinh
2	NGUYỄN NGỌC QUẾ ANH	30/03/2011	Nữ	Kinh
3	NGUYỄN THỊ DIỆU ANH	16/09/2011	Nữ	Kinh
4	NGUYỄN THÀNH CÔNG	31/08/2011	Nam	Kinh
5	TRÌNH LỢI DÂN	06/04/2011	Nữ	Kinh
6	HỒ HỒNG HẠNH	15/07/2011	Nữ	Kinh
7	NGUYỄN DƯƠNG ĐẠI HIỀN	07/06/2010	Nữ	Kinh
8	NGUYỄN AN HIẾU	16/05/2011	Nữ	Kinh
9	NGUYỄN THỊ KIM HÒA	25/04/2011	Nữ	Kinh
10	LÊ THỊ PHƯƠNG HOÀI	05/03/2011	Nữ	Kinh
11	LÊ HOÀNG THIÊN HƯƠNG	17/05/2011	Nữ	Kinh
12	TRƯƠNG HOÀI HUY	01/03/2011	Nam	Kinh
13	HÀ HOÀNG GIA KHÁNH	24/04/2011	Nam	Kinh
14	VÔ NỮ THÚY KIỀU	12/10/2011	Nữ	Kinh
15	SÂM THIÊN MỸ	28/11/2011	Nữ	Hoa
16	PHẠM TRẦN THANH NGÂN	11/08/2011	Nữ	Kinh
17	NGUYỄN TRẦN BẢO NGỌC	18/05/2011	Nữ	Kinh
18	TRẦN PHÚC NHÂN	23/02/2011	Nữ	Kinh
19	NGUYỄN YẾN NHI	15/11/2011	Nữ	Chăm
20	VŨ THỊ NHI	10/07/2011	Nữ	Kinh
21	NGUYỄN THIÊN TÂM NHƯ	23/05/2011	Nữ	Kinh
22	NGUYỄN NGỌC BẢO PHƯƠNG	18/05/2011	Nữ	Kinh
23	TRƯƠNG THỊ MỸ QUYÊN	12/09/2011	Nữ	Kinh
24	PHẠM MỸ QUYÊN	03/01/2011	Nữ	Kinh
25	VÔ THỊ NHƯ QUỲNH	17/04/2011	Nữ	Kinh
26	PHAN THỊ NGỌC THẨM	03/08/2011	Nữ	Kinh
27	PHẠM PHƯƠNG THẢO	24/08/2011	Nữ	Kinh
28	LIÊU HOÀNG LINH THẢO	19/08/2011	Nữ	Chăm
29	NGUYỄN HUỲNH ANH THU	01/11/2011	Nữ	Kinh
30	TRẦN BẢO TRÂM	04/04/2011	Nữ	Kinh
31	NGUYỄN THỊ NGỌC TRÂM	02/10/2011	Nữ	Kinh
32	NGUYỄN NGỌC BÍCH TRÂM	18/10/2011	Nữ	Kinh
33	VÔ THỊ BẢO TRÂM	19/09/2011	Nữ	Kinh
34	BÌNH MAI NHẬT VY	06/12/2011	Nữ	Chăm
35	HÀ NGUYỄN TƯỜNG VY	11/09/2011	Nữ	Tày
36	LÊ GIA THIÊN Ý	10/11/2011	Nữ	Kinh

**TUYỂN SINH LỚP 10C2 (TH05)**

STT	HỌ TÊN	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc
1 ★	HA PHẠM ĐỨC ANH	15/12/2011	Nam	Kinh
2	NGÔ MINH CHÍNH	13/12/2011	Nam	Kinh
3	NGUYỄN TÂN DƯƠNG	03/02/2011	Nam	Kinh
4	NGUYỄN VÔ KIỀU DUYÊN	25/05/2011	Nữ	Kinh
5	NGÔ THỊ THANH HÀ	06/02/2011	Nữ	Kinh
6	THÁI KHÁNH HÀ	03/04/2011	Nữ	Kinh
7	TRẦN BẢO HÂN	26/03/2011	Nữ	Kinh
8	LƯƠNG GIA HÂN	30/06/2011	Nữ	Kinh
9	NGUYỄN NGỌC XUÂN HOA	19/06/2011	Nữ	Kinh
10	LÊ TRẦN XUÂN HƯƠNG	13/06/2011	Nữ	Kinh
11	NGUYỄN TRỌNG HỮU	18/04/2009	Nam	Kinh
12	PHẠM HUỲNH VĂN KHẢI	02/06/2010	Nam	Kinh
13	NGUYỄN TRỌNG KHANG	27/12/2011	Nam	Kinh
14	NGUYỄN VĂN KIỂM	31/05/2011	Nam	Kinh
15	BÙI TÂN LỘC	05/12/2011	Nam	Kinh
16	LÊ THỊ KIM NGÂN	19/02/2011	Nữ	Kinh
17	NGUYỄN HOÀNG BẢO NGÂN	23/01/2011	Nữ	Kinh
18	NGUYỄN THỊ THÚY NGÂN	05/03/2011	Nữ	Kinh
19	VÔ HỒNG THÚY NGÂN	01/06/2011	Nữ	Kinh
20	HỒ BẢO NGỌC	16/10/2011	Nữ	Kinh
21	HOÀNG BÍCH NGỌC	15/05/2011	Nữ	Kinh
22	LÊ THỊ HỒNG PHÂN	20/07/2011	Nữ	Kinh
23	NGUYỄN VƯƠNG THANH QUYÊN	28/02/2011	Nữ	Kinh
24	NGUYỄN THANH THIÊN	24/06/2011	Nam	Kinh
25	TRẦN NGỌC THU THOA	07/06/2011	Nữ	Kinh
26	HUỲNH ĐÌNH THÔNG	25/06/2011	Nam	Kinh
27	NGUYỄN THỊ THANH THƯ	28/05/2011	Nữ	Kinh
28	PHẠM TIÊU THƯ	11/02/2011	Nữ	Kinh
29	VÔ THỊ HẠ THƯƠNG	10/09/2011	Nữ	Kinh
30	NGUYỄN THỊ ÁNH TIÊN	07/06/2011	Nữ	Kinh
31	LỰU BẠCH TIẾT	01/01/2011	Nữ	Chăm
32	PHẠM THỊ THANH TRÀ	09/02/2011	Nữ	Kinh
33	NGUYỄN NGỌC BẢO TRẦN	29/06/2011	Nữ	Kinh
34	NGUYỄN TRẦN THANH TÚ	12/11/2011	Nữ	Kinh
35	VÔ HỒNG CẨM TÚ	01/06/2011	Nữ	Kinh
36	LÊ ANH TUẤN	07/05/2011	Nam	Kinh
37	TRẦN THÚY BÍCH TUYỀN	23/02/2011	Nữ	Kinh
38	LƯU LÊ THANH VÂN	17/09/2011	Nữ	Kinh

Học lại



STT	HỌ TÊN	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc
1	LÊ HÀ MỘC AN	12/10/2011	Nữ	Kinh
2	PHẠM NGUYỄN GIA AN	23/02/2011	Nam	Kinh
3	PHẠM KHÁNH BĂNG	08/10/2011	Nữ	Kinh
4	THÁI LÊ QUỲNH CHI	25/07/2011	Nữ	Kinh
5	HUỲNH THỊ CÚC	25/09/2011	Nữ	Kinh
6	MÃ THÀNH ĐẠT	04/07/2011	Nam	Kinh
7	NGUYỄN DƯƠNG HỒNG ĐIỂM	04/06/2011	Nữ	Kinh
8	CAO KỶ DUYỀN	23/08/2011	Nữ	Kinh
9	HỒ NGỌC HÀ	22/07/2011	Nữ	Kinh
10	HUỲNH THỊ KHÁNH HÀ	16/03/2011	Nữ	Kinh
11	NGUYỄN TRẦN KHÁNH HÂN	07/09/2011	Nữ	Kinh
12	TRƯƠNG KHÁNH HÂN	07/09/2011	Nữ	Kinh
13	NGUYỄN MINH HIỀN	19/08/2011	Nữ	Kinh
14	NGÔ MINH KHANG	09/04/2011	Nam	Kinh
15	LỤC MINH KHANG	27/01/2011	Nam	Kinh
16	NGUYỄN TRÍ KHANG	01/02/2011	Nam	Kinh
17	TRẦN PHAN TRÚC LINH	08/11/2011	Nữ	Kinh
18	VƯƠNG TRIỆU MÃN	23/03/2011	Nữ	Kinh
19	NGUYỄN THỊ TRIỀU MẾN	03/03/2011	Nữ	Kinh
20	VÕ TRẦN TRÚC NGÂN	12/09/2011	Nữ	Kinh
21	LÊ HOÀNG BẢO NGỌC	05/07/2011	Nữ	Kinh
22	NGUYỄN PHƯƠNG NHI	20/05/2011	Nữ	Kinh
23	LÊ NGUYỄN PHƯƠNG NHƯ	09/11/2011	Nữ	Kinh
24	NGUYỄN TRÌNH THẢO PHƯƠNG	28/05/2011	Nữ	Kinh
25	NGÔ NHỰT NGUYỄN PHƯƠNG	23/03/2011	Nam	Kinh
26	BÍCH THỊ LỆ QUYÊN	26/10/2011	Nữ	Chăm
27	ĐÀO NGUYỄN PHÚ THỊNH	25/03/2011	Nam	Kinh
28	LÊ NGỌC SONG THƯ	16/04/2011	Nữ	Kinh
29	ĐẶNG PHÙNG KỶ THƯ	19/04/2011	Nữ	Kinh
30	NGUYỄN TRƯƠNG NGỌC TRÂM	10/08/2011	Nữ	Kinh
31	NGUYỄN VÕ HOÀI TRANG	21/11/2011	Nữ	Kinh
32	PHẠM HỒ KIÊN TRÌ	29/10/2011	Nam	Kinh
33	PHẠM NGUYỄN XUÂN TRÚC	05/01/2011	Nữ	Kinh
34	LÊ HUỲNH THỦY TRUNG	10/03/2011	Nữ	Kinh
35	CHÂU THỊ KIM TUYỀN	25/07/2011	Nữ	Kinh



LỚP 10D2 (TH06)

STT ★	HỌ TÊN		Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc
1	NGUYỄN THỊ KIM	ĐAN	27/06/2011	Nữ	Kinh
2	VŨ NGUYỄN GIA	HÂN	18/09/2011	Nữ	Kinh
3	LÊ VĂN	HẬU	14/04/2011	Nam	Kinh
4	LÊ HỒ XUÂN	HUY	08/07/2011	Nam	Kinh
5	HOÀNG NGUYỄN	KHANG	19/04/2011	Nam	Kinh
6	ĐÀO DUY	KHANG	17/09/2011	Nam	Kinh
7	BÁ TUẤN	KHÔI	28/01/2011	Nam	Chăm
8	TRẦN THANH	MINH	29/06/2011	Nam	Kinh
9	MAI VĂN KIM	NGÂN	15/05/2011	Nữ	Chăm
10	NGUYỄN GIA	NGHI	09/06/2011	Nữ	Kinh
11	THỦY LAN	NGỌC	06/12/2011	Nữ	Kinh
12	BÀNH THẾ BẢO	NGỌC	19/07/2011	Nữ	Kinh
13	NGUYỄN HOÀNG TRÚC	NGUYỄN	01/11/2011	Nữ	Kinh
14	BÙI TRẦN THANH	NHÂN	10/05/2011	Nữ	Kinh
15	ĐẶNG NGUYỄN MINH	NHU	19/02/2011	Nữ	Kinh
16	NGUYỄN THÀNH	PHÁT	29/03/2011	Nam	Kinh
17	HUỲNH THÁI	PHONG	27/01/2011	Nam	Kinh
18	NGUYỄN HOÀNG THANH	PHÚC	01/11/2011	Nữ	Kinh
19	HUỲNH THỊ MAI	PHƯƠNG	23/09/2011	Nữ	Ra-glai
20	LÊ THỊ XUÂN	QUÝ	27/03/2011	Nữ	Kinh
21	PHẠM NGỌC BẢO	QUYÊN	16/09/2011	Nữ	Kinh
22	NGUYỄN NGỌC TÚ	QUỲNH	05/09/2011	Nữ	Kinh
23	PHẠM NGỌC BẢO	QUỲNH	16/09/2011	Nữ	Kinh
24	LÊ VĂN	SÁNG	10/03/2011	Nam	Kinh
25	LÊ NGUYỄN ĐỨC	TÂM	21/07/2011	Nam	Kinh
26	TRẦN THỊ KIM	THOA	15/05/2011	Nữ	Kinh
27	NGUYỄN MAI	THƯ	28/04/2011	Nữ	Kinh
28	HUỲNH THANH	THY	26/07/2011	Nữ	Kinh
29	HUỲNH THỊ MỸ	TIỀN	07/08/2011	Nữ	Kinh
30	TRƯƠNG MINH	TIỀN	16/05/2011	Nam	Kinh
31	NGUYỄN PHẠM XUÂN	TÍN	09/02/2011	Nam	Kinh
32	TRƯƠNG THỊ THÚY	TRÂM	01/10/2011	Nữ	Kinh
33	NGUYỄN BẢO	TRẦN	26/07/2011	Nữ	Kinh
34	PHAN HUỲNH ĐÔNG	TRIỀU	03/01/2011	Nữ	Kinh
35	LÊ DƯƠNG PHƯƠNG	TRINH	08/05/2011	Nữ	Kinh
36	ĐOÀN CÔNG	TUẤN	18/09/2011	Nam	Kinh

**OP 10D3 (TH06)**

STT	HỌ TÊN	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc
1	LÊ NGỌC BÍCH	23/11/2011	Nữ	Kinh
2	TRẦN THANH CHÍNH	29/06/2011	Nam	Kinh
3	NGUYỄN TÂN CƯỜNG	31/01/2011	Nam	Kinh
4	NGUYỄN VĂN ĐẠI	24/05/2011	Nam	Kinh
5	BÀNH TRÚC ĐAN	16/07/2011	Nữ	Kinh
6	LÊ KHÁNH HÀ	15/11/2011	Nữ	Kinh
7	HUỲNH THỊ THÚY HẰNG	24/04/2011	Nữ	Kinh
8	LÊ HUỲNH THÁI HÒA	12/04/2011	Nam	Kinh
9	NGUYỄN HUY HOÀNG	18/04/2011	Nam	Kinh
10	LÊ THANH TUẤN KHANG	14/04/2011	Nam	Kinh
11	ĐỖ DUY KHÁNH	20/09/2011	Nam	Kinh
12	NGUYỄN ĐĂNG KHOA	16/11/2011	Nam	Kinh
13	CUU MAI NHẬT KHOA	22/09/2011	Nữ	Chăm
14	HÀNG ĐĂNG KHOA	05/01/2011	Nam	Kinh
15	CAO TRẦN TUẤN KHÔI	05/03/2011	Nam	Chăm
16	LƯƠNG HÀ DIỄM KIỀU	04/05/2011	Nữ	Kinh
17	NGUYỄN THỊ KIM NGÂN	06/01/2011	Nữ	Kinh
18	NGUYỄN BẢO NGỌC	09/08/2011	Nữ	Kinh
19	VŨ NHƯ NGUYỆT	21/08/2011	Nữ	Kinh
20	VĂN ĐĂNG KHOA NHIÊN	17/05/2011	Nữ	Chăm
21	NGUYỄN THỊ NHỚ	07/07/2011	Nữ	Kinh
22	VÔ THIÊN PHÚC	07/04/2011	Nam	Kinh
23	NGUYỄN THỊ MINH PHƯƠNG	31/03/2011	Nữ	Kinh
24	NGUYỄN TRƯƠNG NHƯ QUỲNH	31/01/2011	Nữ	Kinh
25	TRẦN THIÊN PHƯƠNG THANH	09/04/2011	Nữ	Kinh
26	NGUYỄN LÊ CÁT THIÊN	03/12/2011	Nữ	Kinh
27	HUỲNH TRUNG THỊNH	02/10/2011	Nam	Kinh
28	TỔNG NGỌC ANH THƯ	15/08/2010	Nữ	Kinh
29	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG TRÀ	22/04/2011	Nữ	Kinh
30	ĐẶNG NGUYỄN BÍCH TRÂM	15/12/2011	Nữ	Kinh
31	LÊ THỊ QUỲNH TRẦN	24/11/2011	Nữ	Kinh
32	LÊ ANH TÚ	13/07/2011	Nam	Kinh
33	PHẠM MINH TUYẾN	17/04/2011	Nam	Kinh
34	TRƯƠNG THỊ BÍCH TUYẾN	12/08/2011	Nữ	Kinh
35	LÊ MINH TUYẾT	17/08/2011	Nữ	Kinh
36	VÔ LÊ TƯỜNG VI	24/07/2011	Nữ	Kinh



LỚP 10D4 (TH06)

STT	HỌ TÊN	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc
1	NGUYỄN THÔNG BẢO AN	21/04/2011	Nữ	Kinh
2	NGUYỄN THỊ KIM ANH	24/07/2011	Nữ	Kinh
3	NGUYỄN GIA BẢO	22/01/2011	Nam	Kinh
4	TRẦN THU BÌNH	22/04/2011	Nữ	Kinh
5	HỒ NGỌC MINH CHÂU	14/10/2011	Nữ	Kinh
6	NGUYỄN HOÀNG ÁI ĐAN	22/07/2011	Nữ	Kinh
7	NGUYỄN PHÁT ĐẠT	14/09/2011	Nam	Kinh
8	NGUYỄN NGỌC HÂN	09/06/2011	Nữ	Kinh
9	PHẠM TRỌNG HIẾU	01/12/2011	Nam	Kinh
10	DƯƠNG THỊ ÁNH HỒNG	15/10/2011	Nữ	Kinh
11	TRƯƠNG QUỐC GIA HUY	28/05/2011	Nam	Kinh
12	NGÔ BẢO HUY	03/11/2011	Nam	Kinh
13	HUỲNH TRÍ KHANG	19/12/2011	Nam	Kinh
14	LƯU NGUYỄN DUY KHÔI	29/11/2011	Nam	Kinh
15	ĐẶNG LÊ ANH KHÔI	08/09/2011	Nam	Kinh
16	LÊ VŨ TƯỜNG LAM	22/11/2010	Nữ	Kinh
17	PHAN THỊ CẨM LY	21/02/2011	Nữ	Kinh
18	NGUYỄN HỮU NGHĨA	05/06/2011	Nam	Kinh
19	ĐẶNG YẾN NHI	01/09/2011	Nữ	Kinh
20	NGUYỄN TRƯƠNG MINH PHỤNG	29/05/2011	Nam	Kinh
21	LÊ THANH QUỐC	04/02/2011	Nam	Kinh
22	NGUYỄN THỊ NGỌC QUYỀN	26/08/2011	Nữ	Kinh
23	NGUYỄN THỊ TIỀN TÀI	28/04/2011	Nữ	Kinh
24	NGUYỄN NỮ MỸ TÂM	20/03/2011	Nữ	Chăm
25	TRẦN THỊ THU THẢO	21/09/2011	Nữ	Kinh
26	CAO HOÀNG THIÊN	11/07/2010	Nam	Kinh
27	LÊ HOÀNG BÍCH TRÂM	08/04/2011	Nữ	Kinh
28	LONG BÍCH THANH TRÂM	27/09/2011	Nữ	Chăm
29	TRẦN BẢO TRẦN	25/01/2011	Nữ	Kinh
30	MAI LÊ THÙY TRẦN	14/12/2011	Nữ	Chăm
31	LÊ DUY MINH TRÍ	26/07/2011	Nam	Kinh
32	HỒ THỊ THANH TRÚC	15/07/2011	Nữ	Kinh
33	LONG BÍCH THANH TRÚC	27/09/2011	Nữ	Chăm
34	TRẦN NGỌC NHƯ TUYẾT	19/03/2011	Nữ	Kinh
35	TRẦN THỊ TUYẾT VINH	29/10/2011	Nữ	Kinh
36	TRẦN BÙI NGỌC VY	24/04/2011	Nữ	Kinh
37	LÊ HOÀI NHƯ Ý	11/07/2011	Nữ	Kinh

Học lại



LỚP 10D5 (TH06)

STT	HỌ TÊN	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc
1	NGUYỄN PHẠM QUỲNH ANH	08/04/2011	Nữ	Kinh
2	ĐÀO TRẦN VÂN ANH	15/11/2011	Nữ	Kinh
3	BÙI NGỌC BÍCH	01/02/2011	Nữ	Kinh
4	TRẦN TRÍ DÂN	15/03/2011	Nam	Kinh
5	VÕ NGUYỄN LINH ĐAN	19/06/2011	Nữ	Kinh
6	LÊ THÀNH ĐẠT	12/05/2011	Nam	Kinh
7	TRƯƠNG KIM ĐOAN	17/12/2011	Nữ	Kinh
8	QUA THANH DUY	11/11/2011	Nam	Chăm
9	TRẦN NGỌC GIA HÂN	12/06/2011	Nữ	Kinh
10	NGUYỄN THANH HÂN	20/10/2011	Nữ	Kinh
11	NGUYỄN NGỌC KIM HẰNG	03/05/2011	Nữ	Kinh
12	TRẦN LÊ MINH HẠO	11/05/2011	Nam	Kinh
13	TRẦN HOÀN	13/01/2011	Nam	Kinh
14	ĐẶNG GIA HUY	06/02/2011	Nam	Kinh
15	CHU KHÁNH HUYỀN	14/03/2011	Nữ	Kinh
16	NGUYỄN TRỌNG ĐỒ KHANG	03/06/2011	Nam	Kinh
17	TRƯƠNG NGUYỄN BẢO KHANG	24/04/2011	Nam	Kinh
18	VÕ ANH KHOA	22/09/2011	Nam	Kinh
19	NGUYỄN THỊ HÀ LIÊN	09/09/2011	Nữ	Kinh
20	VÕ THỊ THÙY LINH	10/09/2011	Nữ	Kinh
21	NGUYỄN NGỌC THẢO NGUYỄN	14/07/2011	Nữ	Kinh
22	NGUYỄN VŨ QUỐC NHÂN	25/09/2011	Nam	Kinh
23	BÁ NỮ KIỀU OANH	03/05/2011	Nữ	Chăm
24	NGUYỄN PHƯỚC	04/09/2011	Nam	Kinh
25	TRẦN THỊ DIỄM QUỲNH	02/12/2011	Nữ	Kinh
26	NGUYỄN HUỲNH ANH THƯ	06/06/2011	Nữ	Kinh
27	NGUYỄN QUANG THUẬN	13/06/2011	Nam	Kinh
28	NGUYỄN THỊ VÂN THƯỜNG	11/11/2011	Nữ	Kinh
29	TRẦN THỊ THANH THUY	14/10/2011	Nữ	Kinh
30	NGUYỄN NGỌC PHƯƠNG THÙY	29/07/2011	Nữ	Kinh
31	NGUYỄN THỊ THU THÙY	09/08/2011	Nữ	Kinh
32	NGUYỄN LÊ BẢO TRÂM	28/05/2011	Nữ	Kinh
33	NGUYỄN NGỌC TRẦN	19/03/2011	Nữ	Kinh
34	LÊ THỊ HỒNG VÂN	01/08/2011	Nữ	Kinh
35	PHẠM HUỲNH THIẾT VINH	23/01/2011	Nam	Kinh
36	TRẦN THỊ KIM VƯƠNG	09/07/2011	Nữ	Kinh
37	NGUYỄN NGỌC TƯỜNG VY	24/03/2011	Nữ	Kinh



LỚP 10D6 (TH06)

STT	HỌ TÊN	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc
1	ĐÀO NGUYỄN THÚY AN	03/02/2011	Nữ	Kinh
2	NGUYỄN HUỲNH TRÚC ANH	09/04/2011	Nữ	Kinh
3	NGUYỄN NGỌC THỦY DƯƠNG	20/11/2011	Nữ	Kinh
4	LỤC BẢO HÂN	30/12/2011	Nữ	Kinh
5	LÊ NGỌC GIA HÂN	18/05/2011	Nữ	Kinh
6	NGUYỄN HOÀNG PHÚC HUNG	26/12/2011	Nam	Kinh
7	HỒ THỊ QUỲNH HUƠNG	02/04/2011	Nữ	Kinh
8	ĐOÀN GIA HUY	30/04/2011	Nam	Kinh
9	TRƯƠNG QUANG KHANG	10/12/2011	Nam	Kinh
10	NGUYỄN PHƯƠNG LINH	05/12/2011	Nữ	Kinh
11	HUỲNH THANH LƯƠNG	10/07/2011	Nam	Kinh
12	DƯƠNG QUANG MINH	19/07/2011	Nam	Kinh
13	ĐỒNG NGỌC PHƯƠNG NGHI	29/01/2011	Nữ	Chăm
14	NGUYỄN LÊ PHƯƠNG NHI	24/01/2011	Nữ	Kinh
15	PHAN NGỌC THẢO NHI	15/05/2011	Nữ	Kinh
16	NGUYỄN KIM PHỤNG	29/06/2011	Nữ	Kinh
17	NGUYỄN VĂN PHƯỚC	17/01/2011	Nam	Kinh
18	LÊ HOÀNG MINH QUÂN	18/01/2011	Nam	Kinh
19	LƯƠNG TỊNH QUỐC	14/06/2011	Nam	Kinh
20	NGUYỄN VĂN QUYỀN	08/11/2011	Nam	Kinh
21	LÊ THỊ NHƯ QUỲNH	05/07/2011	Nữ	Kinh
22	PHAN THỊ NHƯ QUỲNH	26/04/2011	Nữ	Kinh
23	VÔ THỊ THẢO	17/03/2011	Nữ	Kinh
24	TRỊNH THỊ BÍCH THI	06/05/2011	Nữ	Kinh
25	TRẦN NGỌC MỸ TRÀ	17/07/2011	Nữ	Kinh
26	NGUYỄN NGỌC QUỲNH TRÂM	03/04/2011	Nữ	Kinh
27	NGUYỄN HOÀI BẢO TRẦN	14/08/2011	Nữ	Kinh
28	ĐỖ PHÚ TRÍ	22/07/2011	Nam	Kinh
29	NGUYỄN TRỌNG TRÍ	30/12/2011	Nam	Kinh
30	NGUYỄN THANH TRÍ	31/08/2011	Nam	Kinh
31	LÊ THANH TRỌNG	10/07/2011	Nam	Kinh
32	NGUYỄN QUỐC TRỌNG	02/09/2011	Nam	Kinh
33	HÀ THỊ THANH TRÚC	11/09/2011	Nữ	Kinh
34	NGUYỄN NGỌC THANH VIÊN	30/03/2011	Nữ	Kinh
35	LÊ THỊ YẾN VY	23/02/2011	Nữ	Kinh
36	PHẠM DUY HẠ VY	19/03/2011	Nữ	Kinh

**LỚP 10D7 (TH06)**

STT	HỌ TÊN	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc
1 ★	NGUYỄN THỊ LAN ANH	15/10/2011	Nữ	Kinh
2	NGUYỄN MINH ANH	05/10/2011	Nữ	Kinh
3	VÕ PHẠM YÊN ĐAN	19/12/2011	Nữ	Kinh
4	HỒ NGỌC HÀ	15/01/2011	Nữ	Kinh
5	NGUYỄN NGỌC HÂN	16/02/2011	Nữ	Kinh
6	NGUYỄN ĐẠI HỌC	13/04/2011	Nam	Chăm
7	PHAN NHẬT TUẤN KIẾT	17/06/2011	Nam	Kinh
8	HUỲNH THANH KỶ	28/05/2011	Nam	Kinh
9	DƯƠNG NGỌC BẢO MY	28/04/2010	Nữ	Kinh
10	HUỲNH NGỌC NAM	27/11/2011	Nam	Kinh
11	TRẦN NGUYỄN KHÁNH NGỌC	15/06/2011	Nữ	Kinh
12	NGUYỄN HUỲNH KHÁNH NHI	21/03/2011	Nữ	Kinh
13	NGUYỄN THỊ QUỲNH NHƯ	23/03/2011	Nữ	Kinh
14	QUÁCH HUỆ PHƯƠNG	09/10/2011	Nữ	Kinh
15	MAI HOÀNG QUÂN	27/6/2011	Nam	Chăm
16	PHẠM HOÀI MỸ QUY	30/01/2011	Nữ	Kinh
17	NGUYỄN NGỌC LỆ QUYÊN	01/07/2011	Nữ	Kinh
18	DƯƠNG NGỌC QUYÊN	05/08/2010	Nữ	Kinh
19	LÊ ĐÌNH SANG	18/06/2011	Nam	Kinh
20	LÊ THỊ NGỌC TÂM	20/01/2011	Nữ	Kinh
21	NGÔ NGUYỄN KHÁNH THI	13/03/2011	Nữ	Kinh
22	NGUYỄN TRẦN ĐỨC THIÊN	22/09/2011	Nam	Kinh
23	TRẦN PHÚC THIÊN	16/02/2011	Nam	Kinh
24	NGUYỄN THÀNH THỊNH	11/12/2011	Nam	Kinh
25	NGUYỄN NGỌC THÔNG	26/12/2011	Nam	Chăm
26	LÊ VĂN CÁT TIÊN	12/10/2011	Nữ	Kinh
27	VÕ NGUYỄN VIỆT TIÊN	15/03/2011	Nam	Kinh
28	NGUYỄN HUỲNH BẢO TÍN	09/12/2011	Nam	Kinh
29	PHẠM NGUYỄN BẢO TRẦN	28/09/2011	Nữ	Kinh
30	DIỆP THỊ QUANG TRINH	19/10/2011	Nữ	Kinh
31	TRẦN QUÝ TRỌNG	08/02/2011	Nam	Kinh
32	NGUYỄN HUỲNH THẢO UYÊN	07/03/2011	Nữ	Kinh
33	ĐỖ HUY VŨ	03/06/2011	Nam	Kinh
34	PHẠM THỊ ÁI VY	10/07/2011	Nữ	Kinh
35	NGÔ THÙY BÍCH XUYÊN	08/07/2011	Nữ	Kinh
36	NGUYỄN NGỌC NHƯ Ý	30/11/2011	Nữ	Kinh



STT	HỌ TÊN	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc
1	PHAN BẢO CHÂU	11/02/2011	Nữ	Kinh
2	HẤP THỊ YẾN	18/08/2011	Nữ	Chăm
3	MAI ĐỨC DUY	30/07/2011	Nam	Kinh
4	HỒ NHƯ NGỌC DUYÊN	10/05/2011	Nữ	Kinh
5	NGUYỄN NGỌC KỶ DUYÊN	10/12/2011	Nữ	Kinh
6	NGUYỄN THỤY MỸ DUYÊN	20/09/2011	Nữ	Kinh
7	HUỲNH THANH HÂN	19/08/2011	Nữ	Kinh
8	HUỲNH THỊ XUÂN HIẾU	01/07/2011	Nữ	Kinh
9	NGUYỄN TUẤN KHANG	25/12/2011	Nam	Kinh
10	VÔ NHẬT KHANG	18/12/2011	Nam	Kinh
11	DƯƠNG QUỐC KHÁNH	02/09/2011	Nam	Kinh
12	TRẦN MINH KHÔI	10/05/2011	Nam	Kinh
13	TRẦN THỊ THỦY LINH	02/10/2011	Nữ	Kinh
14	PHAN TUYẾN NGỌC NAM	27/08/2011	Nam	Kinh
15	NGUYỄN THỊ THANH NHÂN	25/12/2011	Nữ	Kinh
16	TRẦN PHƯƠNG NHI	29/10/2011	Nữ	Kinh
17	TRẦN LÊ MINH QUÂN	02/04/2011	Nam	Kinh
18	NGUYỄN NGỌC BẢO QUYÊN	13/05/2011	Nữ	Kinh
19	NGUYỄN THANH SANG	25/04/2011	Nam	Kinh
20	TRẦN XUÂN TẤN	22/08/2011	Nam	Kinh
21	HUỲNH THỊ THANH THẢO	05/03/2011	Nữ	Kinh
22	TRẦN ANH THU'	26/03/2011	Nữ	Kinh
23	NGUYỄN PHAN ANH THU'	27/12/2011	Nữ	Kinh
24	TRẦN THANH THU'	06/09/2011	Nam	Kinh
25	NGUYỄN BÍCH THỦY	05/02/2011	Nữ	Chăm
26	HUỲNH THỊ KIM TIÊN	17/11/2011	Nữ	Kinh
27	TRẦN THỊ THANH TRÚC	29/11/2011	Nữ	Kinh
28	NGUYỄN NGỌC CÁT TƯỜNG	30/11/2011	Nữ	Kinh
29	NGUYỄN NGỌC BÍCH TUYẾN	04/06/2011	Nữ	Kinh
30	NGUYỄN THẢO UYÊN	23/02/2011	Nữ	Ra-glai
31	NGUYỄN TÚ UYÊN	01/04/2011	Nữ	Kinh
32	TRƯƠNG KHÁNH VY	20/12/2011	Nữ	Kinh
33	LƯU DƯƠNG THIÊN VY	06/12/2011	Nữ	Kinh
34	PHAN THANH XUÂN	28/06/2011	Nữ	Kinh
35	HỒ NGỌC NHƯ Ý	02/11/2011	Nữ	Kinh
36	NGUYỄN NGÔ KIM YẾN	07/12/2011	Nữ	Kinh
37	HỒ NGỌC YẾN	13/10/2011	Nữ	Kinh

DANH SÁCH GỒM 20 LỚP